

Số: 185 /KH-UBND

Vĩnh Cửu, ngày 17 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu năm 2019

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 17/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2019.

Căn cứ Đề án Bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 3300/QĐ-UBND ngày 04/10/2010 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu;

Thực hiện Kế hoạch số 944/KH-UBND ngày 03/11/2014 về việc bảo vệ môi trường 5 năm (2016 – 2020) trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

UBND huyện Vĩnh Cửu xây dựng Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2019 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích, yêu cầu

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước sông Đồng Nai, kịp thời ngăn chặn xử lý các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, cụ thể hóa những nội dung, công tác bảo vệ môi trường trong năm 2017 theo Nghị quyết số 185/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 125/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 để tập trung thực hiện.

Thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện, HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2019.

Kế hoạch phải được triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ; quá trình thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đồng thời theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Ổn định tỷ lệ che phủ cây xanh 65%; tỷ lệ che phủ rừng 63%;
- Thu gom và xử lý 99% chất thải rắn sinh hoạt, 100% chất thải công nghiệp không nguy hại; 99% chất thải nguy hại; 100% chất thải y tế trên địa bàn huyện;
- Thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đạt 100% kế hoạch đề ra;

- Giải quyết 100% đơn khiếu nại liên quan đến lĩnh vực môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước.

II. Nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch

- Xây dựng, hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch về tài nguyên và môi trường.

- Đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương trong từng giai đoạn và xây dựng kế hoạch hành động có tính khả thi để ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu cho từng giai đoạn ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

- Tiếp tục thực hiện việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh trên địa bàn huyện.

- Tập trung xử lý, làm sạch nguồn nước, đặc biệt là các ao, hồ, kênh mương chảy ra sông Đồng Nai.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, buôn bán và sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học dùng trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

- Cải thiện chất lượng môi trường, phòng ngừa ô nhiễm và xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm; bảo tồn đa dạng sinh học.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học công nghệ, cải cách hành chính phục vụ phát triển ngành tài nguyên và môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường; kiểm tra, giám sát việc hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải của các trang trại chăn nuôi lớn trên địa bàn huyện.

- Quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ và chăn nuôi trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện; kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong cụm, khu công nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát việc xử lý rác thải sinh hoạt, thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường của Khu xử lý rác thải tại xã Vĩnh Tân.

III. Các giải pháp

1. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm và hành động thực tiễn của cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường. Thông qua các hoạt động như:

+ Đổi mới phương thức tuyên truyền, đưa nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường đi vào chiều sâu đời sống dân cư trên địa bàn huyện; nâng cao ý thức và trách nhiệm của toàn dân trong việc bảo vệ môi trường; khuyến khích và đẩy mạnh phương thức truyền thông môi trường thông qua đài phát thanh, website của UBND huyện; gắn truyền thông môi trường với lợi ích doanh nghiệp để thu hút các doanh nghiệp tự nguyện thực hiện bảo vệ môi trường ngày càng nhiều hơn, tốt hơn.

+ Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các tuần lễ về bảo vệ môi trường hàng năm: Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Ngày Môi trường Thế giới, Ngày Đa dạng sinh học, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Kế hoạch “Chống rác thải nhựa”. Với các hoạt động đa dạng như: Tổ chức Lễ mittinh; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng loa đài; Thực hiện băng rôn, pano, áp phích; in ấn tờ bướm, tờ rơi... có nội dung về giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

+ Thông qua các chương trình ký kết liên tịch với các cơ quan, đoàn thể như: Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Ủy ban MTTQVN huyện, Huyện Đoàn, Liên đoàn Lao động huyện... tổ chức các cuộc thi, các lớp tập huấn về kiến thức bảo vệ môi trường.

2. Phòng ngừa, khắc phục, giảm thiểu ô nhiễm nhằm cải thiện chất lượng môi trường

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Quan trắc và kỹ thuật môi trường để theo dõi diễn biến môi trường, có giải pháp ứng phó kịp thời với biến đổi khí hậu, khắc phục và giảm thiểu ô nhiễm, từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường.

Tổ chức tốt việc thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

Rà soát, kiểm tra những đoạn sông, những khu vực có biểu hiện suy thoái chất lượng môi trường để kịp thời đưa ra các giải pháp khắc phục hữu hiệu.

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra định kỳ và đột xuất; hoàn thành việc xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; theo dõi, giám sát và kiểm tra chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường giai đoạn trước và sau khi thực hiện cam kết BVMT đối với các dự án đầu tư.

Tiến hành di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu (đợt 1).

Tăng cường đầu tư, phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật về môi trường theo quy hoạch, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung các khu, cụm công nghiệp.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phương án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án công nghệ cao, công nghệ sạch và thân thiện môi trường, kiên quyết không cấp phép các cơ sở không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Thực hiện chặt chẽ đúng quy định công tác thẩm định cấp phép kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư mới.

Hỗ trợ các hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

3. Bảo vệ và khai thác hợp lý, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên

Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác nước dưới đất, đảm bảo khai thác và sử dụng hợp lý, bền vững nguồn tài nguyên nước.

Đề xuất điều tra, lập phương án, trám lấp giếng không sử dụng; xây dựng vùng bảo vệ nguồn nước trong lĩnh vực khai thác tài nguyên nước phục vụ cấp nước sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn huyện.

Tăng cường theo dõi, giám sát môi trường đối với các mỏ đá, các cơ sở khai thác chế biến khoáng sản; kiên quyết buộc các cơ sở khai thác khoáng sản trong huyện phải thực hiện phục hồi môi trường sau khi kết thúc quá trình khai thác theo đúng thiết kế được phê duyệt.

4. Bảo tồn đa dạng và an toàn sinh học

Tiếp tục thực hiện kế hoạch về bảo tồn đa dạng và an toàn sinh học trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu. Bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái, các loài sinh vật và tài nguyên di truyền; Kiểm soát và quản lý đa dạng sinh học. Để thực hiện các nhiệm vụ trên cần tập trung thực hiện các giải pháp:

- Hạt Kiểm lâm phối hợp cùng Công an huyện và các ngành liên quan kiểm soát săn bắt, buôn bán động vật hoang dã và khai thác lâm sản ngoài gỗ.

- Tăng cường kiểm soát tình trạng kinh doanh sản phẩm động vật hoang dã trong vùng đệm và các xã, thị trấn lân cận vùng đệm của Khu Bảo tồn. Tuyên truyền vận động các cơ sở kinh doanh buôn bán ký cam kết không kinh doanh các mặt hàng từ động vật hoang dã.

- Tiếp tục các hoạt động giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư sống bên trong vùng đệm (kể cả các cán bộ đang công tác trên địa bàn) về quy chế quản lý của Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai và các văn bản pháp quy về quản lý bảo vệ rừng và động vật hoang dã. Tiến hành ký cam kết hương ước về quản lý bảo vệ rừng với các ấp ở các xã có tác động mạnh như Phú Lý, Mã Đà, Hiếu Liêm.

- Tăng cường tuần tra kiểm soát các vùng sinh cảnh quan trọng gần các khu dân cư để phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm (phát hiện người xâm nhập, các tác động phá rừng, khai thác lâm sản,..).

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn Vĩnh An tăng cường công tác tuyên truyền và thường xuyên nhắc nhở người dân, ngăn chặn các trường hợp vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

- Kiểm soát xung đột giữa người và động vật hoang dã (Voi): Khuyến cáo người dân không trồng các loài cây lương thực, cây ăn quả ưa thích của voi. Hướng dẫn người dân vùng xung đột (xã Phú Lý, Mã Đà) các biện pháp ngăn

ngừa và phòng tránh an toàn cho người dân và cho voi. Kịp thời hỗ trợ đền bù thỏa đáng cho người dân bị thiệt hại do voi và động vật hoang dã khác gây ra.

- Khắc phục tình trạng khai thác cát và chống xói lở bờ sông Đồng Nai để bảo tồn tính đa dạng sinh học các thủy vực.

- Kiểm soát thận trọng việc di giống mới vào hồ Trị An, đồng thời quy hoạch lại làng bè cá cho thích hợp với sức chứa của hồ nếu vượt quá ngưỡng sẽ gây ô nhiễm môi trường sinh thái trong lòng hồ.

- Yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất cam kết khi xả nước thải vào nguồn nước (sông Đồng Nai) phải xử lý đạt quy chuẩn cho phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường để đảm bảo sự phát triển của các thủy sinh vật ở sông Đồng Nai.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong việc sử dụng hóa chất, chỉ sử dụng lượng thuốc trừ sâu khi thật cần thiết đủ để kiểm soát dịch hại, bảo vệ và kích thích sự phát triển của các loài thiên địch của sâu bệnh hại, duy trì cân bằng sinh thái.

5. Về nguồn lực để thực hiện kế hoạch

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để cho cán bộ làm công tác quản lý môi trường cấp huyện, cấp xã tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý môi trường. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao hiểu biết và trách nhiệm bảo vệ môi trường cho toàn thể các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy và tăng cường nhân lực quản lý môi trường; chú trọng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực về lĩnh vực môi trường.

Ban hành và thực hiện quy chế phối hợp quản lý bảo vệ môi trường; Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong các nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo trách nhiệm quản lý đã được phân công, phân cấp.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; tham mưu công khai kết quả điều tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; tham mưu sử dụng các thông tin, kết quả dữ liệu quan trắc môi trường phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

Tăng cường phối hợp với các ngành liên quan và các địa phương kiểm tra, xử lý các cơ sở chăn nuôi trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường; kiểm tra, giám sát việc hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải của các trang trại chăn nuôi lớn trên địa bàn huyện.

Tham mưu quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ và chăn nuôi trên địa bàn huyện.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện; kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp trong cụm, khu công nghiệp.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện khắc phục ô nhiễm môi trường tại khu vực các mỏ khai thác khoáng sản và các bến thủy nội địa trên địa bàn xã Thanh Phú, xã Thiện Tân.

Tiếp tục kiểm tra, hướng dẫn các xã thực hiện tốt các tiêu chí về bảo vệ môi trường nông thôn gắn với quá trình thực hiện Chương trình nông thôn mới nâng cao.

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về an toàn trong quản lý sử dụng hóa chất; đẩy mạnh kiểm tra, quản lý tình hình sản xuất, kinh doanh sử dụng hóa chất trên địa bàn huyện.

Chủ trì triển khai thực hiện các dự án tổng thể gồm: bảo vệ môi trường lưu vực sông Đồng Nai thuộc địa bàn huyện; truyền thông và nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường; ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện; bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn huyện.

Xây dựng đầy đủ các kế hoạch, xác định cụ thể từng dự án, nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Phòng, tập trung vào các nội dung: đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; kiểm tra phân loại các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn.

2. Công an huyện

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08/7/2010 của Chính phủ quy định về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường trên địa bàn huyện. Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp bơm hút cát trái phép trên sông và các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép trên bờ.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu đẩy mạnh thực hiện chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với sản xuất, nhập khẩu, sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chất thải trong nông nghiệp; đối với quản lý giống cây trồng, giống vật nuôi, nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản; sinh vật thủy sản biến đổi gen và sản phẩm của chúng; đối với các hệ thống đê điều, thủy lợi, khu bảo tồn rừng và nước sạch phục vụ cho sinh hoạt ở nông thôn.

Phổ biến kỹ thuật nông nghiệp về quản lý dịch hại tổng hợp, về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, xử lý chất thải trong nông nghiệp.

Chủ trì tổ chức thực hiện: Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Kế hoạch số 97-KH/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Nông nghiệp, nông

dân, nông thôn”; quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi trên địa bàn các huyện; lập dự án tổng thể phát triển rừng trên địa bàn huyện.

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện bảo tồn đa dạng và an toàn sinh học.

Theo dõi, giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm trước UBND huyện các chỉ tiêu gồm: Tỷ lệ che phủ rừng, tỷ lệ che phủ cây xanh, tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ đô thị sử dụng nước sạch, tỷ lệ hộ có chuồng trại hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh và các chỉ tiêu môi trường khác trong lĩnh vực nông nghiệp.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Tham mưu UBND huyện triển khai các dự án về hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn huyện, tập trung cho các khu vực thị trấn, khu dân cư tập trung của huyện. Tham mưu kiểm tra tiến độ thực hiện quy hoạch xây dựng thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn huyện (đặc biệt là khu vực đô thị và các cụm công nghiệp).

Theo dõi giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm trước UBND huyện các chỉ tiêu trên địa bàn huyện gồm: Tỷ lệ đô thị được đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; tỷ lệ khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung trên địa bàn huyện.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

Phối hợp với các đoàn thể, các ngành, các cấp trong công tác truyền thông môi trường thông qua các pano, áp phích,.. trên các đường phố; phối hợp kiểm tra các ấn bản, tài liệu tuyên truyền về bảo vệ môi trường; thông tin kịp thời các nội dung truyền thông môi trường trên website của UBND huyện;

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Thực hiện lồng ghép kế hoạch kinh tế - xã hội chung với công tác bảo vệ môi trường; tham mưu thực hiện cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; tăng cường rà soát quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực xét cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

Tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí đủ nguồn ngân sách cho hoạt động sự nghiệp môi trường hàng năm theo quy định.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng ban, đoàn thể, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động về truyền thông để nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực giáo dục.

8. Đài truyền thanh huyện

Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường trên đài phát thanh;

Chủ động thông tin kịp thời chính xác về hiện trạng, diễn biến môi trường trên địa bàn huyện.

9. UBND các xã và thị trấn Vĩnh An

Căn cứ kế hoạch bảo vệ môi trường của huyện, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường trên địa bàn quản lý.

Kiểm tra, giải quyết các trường hợp khiếu nại, phản ánh của nhân dân về ô nhiễm môi trường theo thẩm quyền phân cấp.

Đề nghị các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn Vĩnh An nghiên cứu triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2019 theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý được phân công tại Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ trước ngày 15/12 về UBND huyện (thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Phòng Tài nguyên và Môi trường giúp UBND huyện theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện với UBND huyện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng, ban, UBND các xã, thị trấn Vĩnh An phản ánh về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, đề xuất UBND huyện chỉ đạo xử lý.

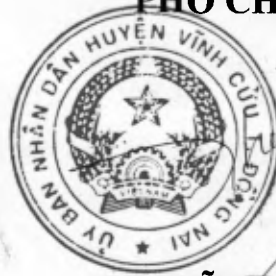
Trên đây là Kế hoạch Bảo vệ môi trường năm 2019 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu./.

Nơi nhận:

- Sở TNMT (báo cáo);
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- UB MTTQVN huyện (báo cáo);
- TT HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT.UBH;
- C, CVP; UBND-HĐND
- Các Ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện;
- UBND các xã, TT Vĩnh An;
- Lưu VT. THKT. *vl*

D/Xuân/2019/KHBVMT2019.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Lâm